# TÓM TẮT NỘI DUNG BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CĐSP NGÀNH GDMN

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần 1** | **Mục đích, quy trình, phương pháp, công cụ tự đánh giá CTĐT** |
| *Câu 1:* | ***Theo thầy/ cô/ anh/ chị, mục đích tự đánh giá chương trình đào tạo CĐSP ngành GDMN là gì?*** |
| *Gợi ý* *Trả lời* | Thông qua hoạt động tự đánh giá CTĐT, Trường ĐHTG tự rà soát, nhận xét và đánh giá ưu điểm, hạn chế của CTĐT, hoạt động đào tạo, các nguồn lực tổ chức thực hiện CTĐT về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động khác có liên quan. Từ đó, lập kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo ngành GDMN. Hoạt động tự đánh giá đảm bảo điều kiện để Trường ĐHTG đăng ký đánh giá ngoài và đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT của Bộ GD&ĐT ban hành.  |
| *Câu 2:* | ***Theo thầy/ cô/ anh/ chị, Quy trình tự đánh giá CTĐT CĐSP ngành GDMN được thực hiện như thế nào tại đơn vị trường mình?*** |
| *Gợi ý* *Trả lời* | Quy trình tự đánh giá CTĐT CĐSP ngành GDMN thực hiện theo **Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT** ngày 29/11/2013 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng CTĐT của các trường ĐH, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp. Cụ thể tiến hành 6 bước như sau**Bước 1:** Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN **Bước 2:** Lập kế hoạch tự đánh giá. **Bước 3:** Thu thập, phân tích và xử lý thông tin và minh chứng. **Bước 4:** Viết báo cáo tự đánh giá **Bước 5:** Lưu trữ và sử dụng báo cáo tự đánh giá **Bước 6:** Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.` |
| *Câu 3:* | ***Theo thầy/ cô/ anh/ chị, Phương pháp đánh giá CTĐT CĐSP ngành GDMN được thực hiện như thế nào tại đơn vị trường mình?*** |
| *Gợi ý* *Trả lời* | Dựa vào từng tiêu chuẩn, tiêu chí của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ GD&ĐT ban hành, các nhóm viết báo cáo sẽ lựa chọn các phương pháp đánh giá phù hợp với tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng. *Đối với mỗi tiêu chí trong từng tiêu chuẩn, CTĐT được tiến hành xem xét, đánh giá theo trình tự sau:* 1. Phân tích nội hàm tiêu chí, tiêu chuẩn; thu thập thông tin, minh chứng 2. Mô tả thực trạng 3. Phân tích, giải thích, so sánh để đưa ra những nhận định đánh giá, chỉ ra những điểm mạnh, điểm tồn tại 4. Lập kế hoạch hành động: nhằm phát huy những điểm mạnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót để cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT5. Tự đánh giá mức độ đạt được tiêu chuẩn, tiêu chí và khảo sát ý kiến của Hội đồng TĐG 6. Tổng hợp và rút ra kết luận về điểm mạnh, điểm tồn tại cơ bản và kết quả đánh giá chung về tiêu chuẩn.  |
| *Câu 4:* | ***Theo thầy/ cô/ anh/ chị, Để đánh giá CTĐT CĐSP ngành GDMN đơn vị trường mình đã dựa trên những*** *công cụ đánh giá* ***nào?*** |
| *Gợi ý* *Trả lời* |  - Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng CTĐT của các trường ĐH, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;- Bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT trung cấp và CĐSP ban hành kèm theo Thông tư số 02/2020/TT-BGDĐT ngày 05/2/2020 của Bộ GD&ĐT và tài liệu hướng dẫn số 756/QLCL-KĐCLGD ngày 21/5/2020 về việc sử dụng tài liệu hướng dẫn đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT trung cấp và CĐSP.- Các tài liệu hướng dẫn: Công văn số 2085/QLCL ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài CTĐT; công văn số 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH về việc hướng dẫn tự đánh giá CTĐT ngày 28/6/2016, công văn số 774 /QLCL-KĐCLGD ngày 10/6/2021 về việc điều chỉnh một số phụ lục công văn 2085. |
| **Phần 2**  | **Điểm mạnh** |
| *Câu 1:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, Theo thầy/ cô/ anh/ chị nhận thấy, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** mục tiêu và chuẩn đầu ra**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh*về mục tiêu và CĐR: Được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Khoa; phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực ngành GDMN; được công bố công khai trên các phương tiện truyền thông và quản lý của Trường, Khoa. Các bên liên quan có thể dễ dàng truy cập CTĐT. |
| *Câu 2:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** Bản mô tả chương trình đào tạo**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về Bản mô tả CTĐT: Bản mô tả CTĐT ngành GDMN được xây dựng phù hợp với tình hình chung của Nhà trường, có đầy đủ thông tin cần thiết cho các đối tượng liên quan và công khai qua nhiều kênh thông tin khác nhau giúp người học dễ dàng tiếp cận và học tập đạt được chuẩn đầu ra; được điều chỉnh, cập nhật thường xuyên. |
| *Câu 3:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** cấu trúc và nội dung chương trình dạy học**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về cấu trúc và nội dung chương trình dạy học: Bám sát bám sát chuẩn đầu ra của CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và chịu trách nhiệm. Tất cả các học phần đều có đều có đóng góp cụ thể nhằm đạt được chuẩn đầu ra của CTDH. CTDH có cấu trúc, trình tự hợp lý, nội dung cập nhật và có tính tích hợp và được rà soát, điều chỉnh và bổ sung định kỳ. Tổ hợp các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của các học phần trong CTDH được lựa chọn phù hợp, hỗ trợ cho việc đạt được chuẩn đầu ra. |
| *Câu 4:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** phương pháp tiếp cận trong dạy và học**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về phương pháp tiếp cận trong dạy và học: Phù hợp, rõ ràng và được công bố công khai, rộng rãi. Các hoạt động giảng dạy và học tập đa dạng giúp hình thành ở SV có khả năng học tập suốt đời. Có sự tương tác hỗ trợ giữa GV với SV. Môi trường học cởi mở và thân thiện, có sự tương tác hiệu quả giữa GV và SV; GV luôn tôn trọng và giúp đỡ SV. |
| *Câu 5:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** tuyển sinh và hỗ trợ người học**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về tuyển sinh và hỗ trợ người học: Công khai, thường xuyên, linh hoạt trong hình thức hỗ trợ, thông tin được lưu trữ trên phần mềm quản lý đào tạo của Khoa và Nhà trường. SV nhận được hỗ trợ thường xuyên và hiệu quả của khoa và Nhà trường về hoạt động tư vấn học tập, hướng nghiệp, được tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển năng lực học tập, nghiên cứu khoa học và thể chất, tinh thần. SV được đưa ra ý kiến phản hồi về chất lượng dịch vụ giáo dục nhằm giúp cải tiến các hoạt động nâng cao chất lượng và sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện của bản thân. |
| *Câu 6:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** đánh giá kết quả học tập của người học**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về đánh giá kết quả học tập của người học: Việc đánh giá kết quả học tập của SV CĐSP ngành GDMN được thực hiện khoa học, khách quan, bám sát các hướng dẫn của Trường ĐHTG để đảm bảo tính rõ ràng, công khai của quy trình. Khoa luôn tập trung vào đánh giá kiến thức, kỹ năng của SV thông qua các kỳ thi, kỳ kiểm tra, đa dạng hóa các phương thức đánh giá, phản hồi đến SV để SV xác định và điều chỉnh kế hoạch học tập. |
| *Câu 7:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và nhân viên**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và nhân viên: đội ngũ giảng viên và nhân viên của ngành GDMN có trình độ chuyên môn, năng động và nhiệt huyết, do vậy, công tác giảng dạy và NCKH và các hoạt động của Khoa đã có những thành tích nhất định. Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, phát triển đội ngũ giảng viên và nhân viên của Khoa và nhà trường đã đáp ứng nhu cầu, phù hợp với chiến lược phát triển của Nhà trường. |
| *Câu 8:* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* vềThư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác: Trường có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp cho hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của SV, hỗ trợ các hoạt động đào tạo khác và hoạt động nghiên cưu khoa học. Trung tâm Thông tin-Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu của giảng viên, SV. |
| *Câu 9* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** bảo đảm và nâng cao chất lượng**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về bảo đảm và nâng cao chất lượng: số liệu SV bỏ học, tốt nghiệp được nhà trường xác lập chính xác, chặt chẽ theo các quy trình đã được công khai và được phân tích, đánh giá để cải tiến chương trình đào tạo. Các chức năng trên phần mềm TGUIIS giúp các bên liên quan dễ dàng thực hiện giám sát số liệu đã công bố. Tỷ lệ SV ngành GDMN có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp ở mức cao và được xác lập, giám sát theo đúng quy trình. SV hài lòng đối với chất lượng đào tạo của Trường, đối với GV của Khoa SP&KHCB. |
| *Câu 10* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *điểm mạnh* ***chủ yếu nào về*** kết quả đầu ra**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | *Điểm mạnh* về kết quả đầu ra: kết quả đầu ra nhưsố liệu về các trường hợp: thôi học, TN, SV có việc làm đúng chuyên ngành được đào tạo, được xác lập trên phần mềm quản lý đào tạo TGUIIS. Tỷ lệ SV TN đúng hạn, thôi học, tỷ lệ SV có việc làm được xác lập, đầy đủ trong 05 năm của chu kỳ đánh giá, công khai để các bên liên quan giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng. |
| **Phần 3** | **Tồn tại, Hạn chế** |
| *Câu 1* | ***Qua quá trình tự đánh giá, Theo thầy/ cô/ anh/ chị nhận thấy, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** mục tiêu và chuẩn đầu ra**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* mục tiêu và chuẩn đầu ra: Việc trưng cầu ý kiến khảo sát của các bên liên quan về CTĐT thực hiện chưa thường xuyên. |
| *Câu 2* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** Bản mô tả CTĐT? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* Bản mô tả CTĐT: Bản mô tả CTĐT và ĐCCTHP Khóa 18 chưa đảm bảo được sự liên kết giữa CĐR của CTĐT với với CĐR của HP. Bản mô CTĐT và ĐCCTHP chưa được triển khai rộng rãi đến các bên liên quan.  |
| *Câu 3* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** cấu trúc và nội dung chương trình dạy học? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* cấu trúc và nội dung chương trình dạy học: chương trình dạy học khóa 18 chưa xây dựng được chuẩn đầu ra học phần nên các học phần chưa thể hiện rõ sự đóng góp vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình dạy học. Chưa phối hợp chẽ với các giảng viên ngoài khoa trong việc cập nhật ĐCCTHP để đạt được chuẩn đầu ra và chưa công khai rộng rãi chương trình dạy học và ĐCCTHP đến các bên liên quan. |
| *Câu 4* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** phương pháp tiếp cận trong dạy và học? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* phương pháp tiếp cận trong dạy và học: Hoạt động học tập, thực hành thực tập cần được đổi mới nhiều hơn về nội dung và hình thức. |
| *Câu 5* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** tuyển sinh và hỗ trợ người học? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* tuyển sinh và hỗ trợ người học: Sự tham gia ý kiến của các đơn vị ngoài trường và SV chưa được thể hiện rõ trong chính sách tuyển sinh của Trường. Cố vấn học tập kiêm nhiệm nhiều lớp học, chưa thể sâu sát, phát hiện kịp thời SV cần hỗ trợ. Định mức học bổng hỗ trợ cho SV thấp; và môi trường cảnh quan của lớp học, khu tự học chưa ngăn nắp và sạch; thiếu phòng tập thể thao đa năng dành cho SV. |
| *Câu 6* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** đánh giá kết quả học tập của người học? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* đánh giá kết quả học tập của người học: Tuy nhiên, công tác thống kê, phân tích đề thi theo các cấp độ cũng như kết quả thi chưa được thực hiện đồng bộ. Một số học phần thỉnh giảng công bố điểm cho SV còn chậm, ảnh hưởng đến quá trình đăng ký học phần cũng như việc khiếu nại điểm của SV. |
| *Câu 7* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và nhân viên? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và nhân viên: Trong nghiên cứu khoa học, những sản phẩm công bố quốc tế chưa cao, nhưng các kết quả nghiên cứu của giảng viên đều phục vục thiết thực cho quá trình đào tạo SV ngành CĐSP ngành GDMN. |
| *Câu 8* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** Thư viện, trang thiết bị học tập và CSVC khác? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* Thư viện, trang thiết bị học tập và CSVC khác: Đối với ngành CĐSP ngành GDMN, tài liệu có thời điểm chưa được cập nhật kịp thời, vẫn còn thiếu một số phòng học được trang bị phù hợp với đặc trưng của hoạt động rèn luyện kĩ năng nghề của SV ngành CĐSP ngành GDMN (phòng múa). |
| *Câu 9* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** bảo đảm và nâng cao chất lượng? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* bảo đảm và nâng cao chất lượng: Việc giám sát mức độ hài lòng của các bên liên quan chưa được thực hiện đầy đủ đối với các hoạt động đào tạo. Do vậy, kết quả cải tiến chất lượng đào tạo còn hạn chế. Việc đối sánh với chương trình GDMN của các cơ sở giáo dục đại học khác trong nước chưa được thực hiện. |
| *Câu hỏi 10* | ***Qua quá trình tự đánh giá, CTĐT CĐSP ngành GDMN Trường ĐHTG có những*** *tồn tại, hạn chế* ***chủ yếu nào về*** kết quả đầu ra? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Điểm tồn tại, hạn chế *về* kết quả đầu ra: SV ngành CĐSP ngành GDMN còn tỷ lệ thôi học và tỷ lệ SV làm việc chưa đúng chuyên ngành đào tạo, mặc dù không lớn, tuy nhiên Khoa và Nhà trường cần quan tâm, nâng cao nhận thức cho SV. |

**PHẦN THAM KHẢO THÊM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần 4** | **Kế hoạch cải tiến chất lượng** |
| *Câu hỏi 1* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** mục tiêu và chuẩn đầu ra**?** |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về mục tiêu và CĐR: Trong thời gian tới, bộ môn tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động nhằm cải tiến mục tiêu và CĐR của CTĐT ngành GDMN tiếp cận Khung năng lực nghề nghiệp GVMN của các trường ĐH quốc tế trong nước và các nước tiên tiến. |
| *Câu hỏi 2* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** Bản mô tả CTĐT? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về Bản mô tả CTĐT: Trong năm học 2022 - 2023 và những năm học tiếp theo, Nhà trường sẽ tiếp tục duy trì việc cập nhật, điều chỉnh CTĐT, ĐCCT học phần. Đồng thời, triển khai sâu rộng việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan để hoàn thiện chương trình, đáp ứng yêu cầu của xã hội.  |
| *Câu hỏi 3* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** cấu trúc và nội dung CTDH?  |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng **về** cấu trúc và nội dung CTDH: Trong thời gian tới, Trường sẽ tiếp tục phát huy những điểm mạnh. Bên cạnh đó, Trường sẽ công khai, phổ biến rộng rãi CTDH của nhà trường để các bên liên quan khác dễ tiếp cận CTDH. Phối hợp chẽ hơn với các giảng viên ngoài khoa để cập nhật ĐCCTHP đạt theo CĐR của CTDH. Đồng thời, bố trí, sắp xếp việc giảng dạy một số học phần theo điều kiện tiên quyết hoặc điều kiện học trước để đảm bảo tính logic và tích hợp trong hình thành kiến thức, kỹ năng. |
| *Câu hỏi 4* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** phương pháp tiếp cận trong dạy và học? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng phương pháp tiếp cận trong dạy và học: Trong thời gian tới, Trường sẽ tổ chức đa dạng hơn các hoạt động, các hội thi về Nghiệp vụ sư phạm để tăng cơ hội thực hành, vận dụng vào thực tiễn nghề nghiệp, tạo cơ hội để SV học tập qua phục vụ cộng đồng nhằm đạt được mục tiêu của CTĐT. Tăng cường trang bị các trang thiết bị, phương tiện còn thiếu. Hỗ trợ những GV còn lúng túng về sử dụng phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học. |
| *Câu hỏi 5* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** tuyển sinh và hỗ trợ NH? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về tuyển sinh và hỗ trợ người học: Cập nhật thường xuyên hệ thống câu hỏi khảo sát ý kiến của các bên liên quan về chính sách tuyển sinh ngành CĐSP ngành GDMN của Trường. Xử lý và lưu trữ thông tin một cách khoa học, phát huy vai trò và sự hỗ trợ của đội ngũ tư vấn tuyển sinh, CVHT và giảng viên. Lập kế hoạch hỗ trợ cho SV trong công tác tiếp cận với nhà tuyển dụng tại các cơ sở GDMN. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện quy hoạch tổng thể tạo môi trường học tập, NCKH và phát triển đầy đủ cả về thể chất cho người học.  |
| *Câu hỏi 6* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** đánh giá kết quả học tập của người học? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về đánh giá kết quả học tập của người học: Thu thập ý kiến về sự phù hợp của phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV so với CĐR của học phần. Công khai, phổ biến rộng rãi đến SV quy định về đánh giá đầu vào và đầu ra để SV lập kế hoạch học tập phù hợp. Thống nhất về nội dung, hình thức, tiêu chí đánh giá quá trình giữa các giảng viên cùng dạy chung học phần. Cố vấn học tập kết hợp giảng viên bộ môn theo dõi, hỗ trợ giúp SV cải tiến phương pháp học để nâng cao kết quả học tập của những sinh có nguy cơ cảnh báo học vụ hoặc bị cảnh báo học vụ. |
| *Câu hỏi 7* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và nhân viên? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và nhân viên: Nhà trường tăng cường công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhân sự quản lý, đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ hoặc thu hút tiến sĩ chuyên ngành GDMN về giảng dạy. Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển năng lực của đội ngũ giảng viên, giáo viên theo hướng chất lượng, hiệu quả. Xây dựng Bộ tiêu chuẩn đánh giá giảng viên kiêm nhiệm công tác hỗ trợ đào tạo, đưa vào thực hiện đánh giá hàng năm như đánh giá giảng viên.  |
| *Câu hỏi 8* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** Thư viện, trang thiết bị học tập và CSVC khác? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Thư viện, trang thiết bị học tập và CSVC khác: Tìm kiếm nguồn lực đầu tư CSVC theo các yêu cầu đảm bảo chất lượng cấp cơ sở giáo dục giai đoạn 2022-2027; Tiếp tục bổ sung, cập nhật thêm tài liệu đáp ứng yêu cầu CTĐT ngành GDMN. Nhà trường có kế hoạch nâng cấp hệ thống CNTT, bảo trì các thiết bị đồ dùng dạy học thường xuyên; Xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm, tạo không gian thoáng mát cho cán bộ, giảng viên và SV. |
| *Câu hỏi 9* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** bảo đảm và nâng cao chất lượng? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về bảo đảm và nâng cao chất lượng: Trong thời gian tới, Trường sẽ tổ chức thường xuyên việc bồi dưỡng công tác bảo đảm chất lượng GD cho mạng lưới ĐBCL. Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá SV, cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ và tiện ích tại thư viện, hệ thống CNTT đáp ứng nhu cầu của SV. Đầu tư, thiết kế công cụ trưng cầu ý kiến phản hồi các bên liên quan trên website của Trường. Tiếp tục cải tiến CTĐT theo CDIO đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.  |
| *Câu hỏi 10* | **Để nâng cao chất lượng CTĐT CĐSP ngành GDMN, Trường ĐHTG dự kiến các hoạt động cải tiến chất lượng như thế nào về** kết quả đầu ra? |
| *Gợi ý**Trả lời* | Để cải tiến chất lượng Về kết quả đầu ra: Trong những năm tới, Trường sẽ tiến hành phân tích dự báo tỉ lệ SV chậm tốt nghiệp của ngành để có những cơ chế chính sách hỗ trợ, khích lệ SV thực hiện kết quả đầu ra như mong muốn, đảm bảo chất lượng bên trong nhà trường. Phát huy hiệu quả sử dụng Sổ tay nghiệp vụ và Nhật ký hỗ trợ SV tốt nghiệp có việc làm. Phối hợp với các đơn vị tuyển dụng tư vấn hỗ trợ việc làm cho người học. Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện bộ tiêu chí, phương thức, quy trình đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan. |

 Thông tin cần nắm: **Kết quả tự đánh giá chương trình đào tạo CĐSP ngành GDMN : Số tiêu chí tự đánh giá mức đạt: 43/43 tiêu chí/ 10 tiêu chuẩn. Có 8 tiêu chí đạt ở mức 4, nằm ở các tiêu chuẩn 7,8,9,10, và 35 tiêu chí đạt ở mức 5.**